

Số: 22/QĐ-HĐND

Bình Dương, ngày 16 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Đoàn giám sát về tình hình và kết quả thực hiện
các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-HĐND ngày 20/12/2017 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về chương trình giám sát năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bình Dương (có danh sách kèm theo)

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh mời đại diện một số cơ quan tham gia Đoàn giám sát.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng, đơn vị chịu sự giám sát, nội dung, kế hoạch giám sát.

1. Phạm vi, đối tượng giám sát: Tình hình và kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Đơn vị chịu sự giám sát:

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một.

3. Nội dung, kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Nhiệm vụ của Đoàn giám sát

1. Đoàn giám sát có nhiệm vụ tổ chức giám sát theo quy định tại Điều 80 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

2. Đoàn giám sát được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân tỉnh để chứng thực các văn bản phục vụ cho đợt giám sát. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị các điều kiện để phục vụ Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh.

Điều 4. Thành viên Đoàn giám sát, đại diện các cơ quan tham gia Đoàn giám sát và đơn vị chịu sự giám sát có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Ông Đặng Minh Hưng – PCT UBND tỉnh;
- Thành phần Đoàn giám sát tại Điều 1;
- Đơn vị chịu sự giám sát;
- Lãnh đạo Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Phòng TH, Phòng HCTCQT;
- Lưu: VT.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**




Trịnh Đức Tài

DANH SÁCH

Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh
Về tình hình và kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục nghề
nghiệp và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bình Dương

(Đính kèm theo Quyết định số 22/QĐ-HĐND ngày 16/11/2018
của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh)



1. Ông Trịnh Đức Tài: Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, Trưởng đoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên: Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, Phó Trưởng đoàn;
3. Ông Lê Anh Tuấn: Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh - Thành viên;
4. Ông Phan Hoàng Ân: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
5. Ông Võ Văn Đức: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
6. Bà Huỳnh Thị Tuyết Hạnh: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
8. Bà Trần Thị Kim Lan: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
9. Bà Nguyễn Kim Loan: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
10. Ông Bùi Thanh Nhân: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
11. Bà Trương Thanh Nga: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
12. Ông Nguyễn Xuân Ngân: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
13. Bà Huỳnh Thị Nguyệt Phương: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên;
14. Ông Ao Tấn Tài: Đại biểu HĐND tỉnh - Thành viên.

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

Tình hình và kết quả thực hiện các quy định của pháp luật
về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bình Dương
kèm theo Quyết định số 22/QĐ-HĐND ngày 16/11/2018
của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh)



MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá thực trạng công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước và hiệu quả triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung đánh giá về cách thức tổ chức, quản lý, hiệu quả của hoạt động dạy nghề; sự liên kết giữa hoạt động dạy nghề và giải quyết việc làm; các chính sách hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm; ngân sách, nguồn lực, công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm việc. Đồng thời, làm rõ kết quả đã làm được, chưa làm được, những hạn chế, bất cập, khó khăn vướng mắc; nguyên nhân và trách nhiệm của các cấp, các ngành; trên cơ sở đó đề ra giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức giám sát phải bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

- Các đơn vị chịu sự giám sát chuẩn bị báo cáo theo yêu cầu của Đoàn giám sát và gửi cho Đoàn giám sát bảo đảm thời gian quy định; chuẩn bị giải trình các vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm.

- Đoàn giám sát thực hiện đúng nội dung, quy trình giám sát theo luật định; các đơn vị chịu sự giám sát thực hiện đầy đủ yêu cầu của Đoàn giám sát để đợt giám sát đạt kết quả cao.

II. NỘI DUNG GIÁM SÁT

Trên cơ sở gợi ý của đề cương báo cáo, các đơn vị chịu sự giám sát căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chuẩn bị báo cáo bằng văn bản đảm bảo đầy đủ các thông tin phục vụ hoạt động giám sát; ***có số liệu và đánh giá cụ thể (từ năm 2015 đến nay).***

III. PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

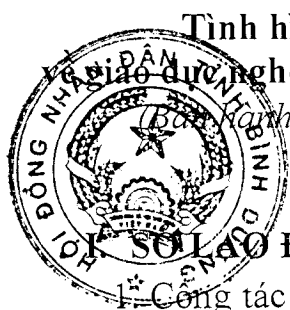
- Trên cơ sở nội dung báo cáo của các đơn vị chịu sự giám sát, Đoàn Giám sát sẽ nghiên cứu và tổ chức giám sát (thời gian thực tế sẽ thông báo sau).

- Các đơn vị chịu sự giám sát xây dựng báo cáo bằng văn bản theo nội dung yêu cầu và gửi cho Đoàn giám sát. Các báo cáo gửi về Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh ***trước ngày 30/11/2018*** bằng văn bản (và đính kèm file word thông qua địa chỉ Email: banvnhxh.hdnd@binhduong.gov.vn).

- Đoàn giám sát tổ chức làm việc với các đơn vị chịu sự giám sát và các sở, ban ngành liên quan; xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát, tiếp thu ý kiến, hoàn chỉnh báo cáo giám sát và trình Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh xem xét.

Trên đây là Kế hoạch giám sát về tình hình và kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Mọi thông tin xin liên hệ: Ông Lê Đăng Ly: (0981101718) hoặc bà Phạm Thị Nghĩa (0983317273) Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Văn phòng HĐND tỉnh./.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO



Tình hình và kết quả thực hiện các quy định của pháp luật

Về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bình Dương

(Báo cáo kèm theo Quyết định số 22/QĐ-HĐND ngày 16/11/2018

của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh)

I. SƠ LƯỢC ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

1. Công tác triển khai thực hiện các chính sách, chương trình mục tiêu, kế hoạch, đề án, dự án của Trung ương, của tỉnh về công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh.

2. Đặc điểm tình hình, kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm:

2.1. Đối với công tác giáo dục nghề nghiệp:

- Tổ chức hoạt động của hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, trường cao đẳng công lập, tư thục và có vốn đầu tư nước ngoài) trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức thực hiện các chính sách đào tạo nghề, hỗ trợ đào tạo nghề, kết quả thực hiện xã hội hóa; việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực để phát triển sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp;

- Nguồn kinh phí, điều kiện phục vụ công tác dạy nghề theo quy định: cơ sở vật chất, trang thiết bị, chương trình, giáo trình, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý... Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, tổ chức và nhân sự đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

- Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến và ứng dụng khoa học, công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về đào tạo nghề; công tác phối hợp hướng nghiệp, phân luồng học sinh học nghề; tuyển sinh học sinh học nghề sau phân luồng THCS, THPT; đào tạo cán bộ giáo viên dạy nghề...

2.2. Đối với công tác giải quyết việc làm:

- Tổ chức hoạt động của hệ thống các đơn vị làm công tác giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh (cả công lập và ngoài công lập do ngành quản lý); số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp làm công tác giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ tạo và tự tạo việc làm cho người lao động (NLĐ) (nhất là cho các nhóm lao động yếu thế, dễ bị tổn thương), hỗ trợ đưa NLĐ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên...; các chính sách hỗ trợ NLĐ thất nghiệp; các chính sách về tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng lao động, định hướng nghề nghiệp, thông tin dự báo; các chính sách tín dụng ưu đãi (từ Quỹ quốc gia về việc làm và các nguồn tín dụng khác), bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp... Hoạt động tổ chức thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho NLĐ ...

- Nguồn kinh phí, điều kiện phục vụ công tác giải quyết việc làm theo quy định; công tác phối hợp thực hiện, quản lý, khai thác và sử dụng Quỹ quốc gia trong hoạt động hỗ trợ tạo việc làm; các nguồn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội; lồng ghép chính sách việc làm công trong các chương trình, dự án phát triển KT-XH...

- Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến tư vấn, giới thiệu việc làm và đào tạo kỹ năng nâng cao tay nghề cho NLD; các hoạt động hướng nghiệp, tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho thanh niên trong các nhà trường phổ thông, các cơ sở đào tạo;

3. Công tác thanh, kiểm tra; công tác phối hợp với các ban, ngành liên quan trong việc thực hiện các chính sách về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm theo quy định.

4. Đánh giá chung kết quả thực hiện; công tác liên kết, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp trong công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với hiệu quả ứng dụng thực tế trong công tác giải quyết việc làm; khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị (nếu có); so sánh đối chiếu kết quả thực hiện các chỉ tiêu về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm theo Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020) và của ngành.

II. UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

1. Công tác triển khai thực hiện các chính sách, chương trình mục tiêu, kế hoạch, đề án, dự án của Trung ương, của tỉnh về công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh.

2. Đặc điểm tình hình, kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm tại địa phương được phân cấp quản lý theo quy định. Trong đó, làm rõ một số nội dung sau:

- Tình hình đội ngũ nhân sự làm công tác dạy nghề, giải quyết việc làm; năng lực, trình độ chuyên môn...

- Kết quả đào tạo nghề, hỗ trợ tạo việc làm cho NLD; giải quyết việc làm sau đào tạo trên địa bàn huyện; công tác phối hợp đưa người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài...(nếu có);

- Kinh phí, nguồn ngân sách cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm tại địa phương;

- Công tác thông tin, tuyên truyền; công tác thanh, kiểm tra; công tác phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm tại địa phương.

3. Đánh giá chung kết quả thực hiện; công tác liên kết, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp tại địa phương trong công tác đào tạo, hướng nghiệp gắn với hiệu quả ứng dụng thực tế trong công tác giải quyết việc làm; khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị (nếu có)./.